



Kế hoạch sinh con - Plan porodu

VIE

Kế hoạch sinh con - Imię i nazwisko Pacjentki _____

Mã số định danh PESEL _____

Dưới đây là kế hoạch sinh con của tôi. Tôi mong muốn đội ngũ y tế tôn trọng những nguyện vọng và mong muốn được nêu trong văn bản này. Tôi hiểu rằng có thể phát sinh những tình huống khiến việc thực hiện các nguyện vọng này trở nên bất khả thi - Poniżej przedstawiam mój Plan Porodu. Zwracam się z prośbą, aby życzenia i uwagi wyrażone w nim były uszanowane przez personel medyczny. Jestem świadoma, że mogą wystąpić sytuacje, kiedy będzie to niemożliwe.

Người đồng hành / người có mặt trong quá trình đẻ

- ☐ Tôi muốn có người thân ở bên khi sinh
- ☐ Tôi muốn có người hỗ trợ sinh nở ở bên khi sinh
- ☐ Tôi muốn có cả người thân và người hỗ trợ sinh nở (doula) ở bên khi sinh
- ☐ Tôi sẽ sinh một mình
- ☐ Tôi chỉ muốn có nhân viên y tế thiết yếu ở bên trong quá trình chuyển dạ
- ☐ Nếu có thể, tôi muốn được một nữ hộ sinh duy nhất chăm sóc trong suốt quá trình chuyển dạ

Chuẩn bị cho quá trình chuyển dạ

- ☐ Tôi không muốn thực hiện bất kỳ thủ tục chuẩn bị nào (thụt tháo, cạo lông vùng tầng sinh môn) trừ khi tôi yêu cầu
- ☐ Tôi sẽ tự cạo lông vùng tầng sinh môn tại nhà
- ☐ Tôi yêu cầu được cạo lông vùng tầng sinh môn khi nhập viện
- ☐ Tôi yêu cầu được thụt tháo khi nhập viện
- ☐ Tôi không đồng ý đặt ống truyền tĩnh mạch trừ khi cần thiết phải dùng thuốc qua đường tĩnh mạch
- ☐ Tôi đồng ý đặt ống truyền tĩnh mạch ngay khi nhập viện

Osoba towarzysząca / osoby obecne podczas porodu

- chcę rodzić z bliską osobą
- chcę rodzić z doułą
- chciałabym rodzić z bliską osobą i doułą
- będę rodzić sama
- zależy mi na tym, aby podczas porodu obecne były tylko niezbędne osoby z personelu medycznego
- chciałabym, jeśli to możliwe, aby przez cały okres porodu towarzyszyła mi ta sama położna

Przygotowanie do porodu

- zależy mi, aby nie wykonywano żadnych zabiegów przygotowujących do porodu (lewatywa, golenie krocza), chyba że o nie poproszę
- sama ogolę krocze w domu
- proszę, aby przy przyjęciu do porodu ogolono mi krocze
- proszę, aby przy przyjęciu do porodu wykonano mi lewatywę
- nie wyrażam zgody na założenie wenflonu, chyba że dojdzie do konieczności podania mi leków dożylnie
- wyrażam zgodę na założenie wenflonu przy przyjęciu do Szpitala



Quá trình đẻ

- ☐ Tôi muốn được cập nhật đầy đủ và kịp thời về tiến triển của quá trình chuyển dạ
- ☐ Tôi mong muốn sinh thường tự nhiên, không có sự can thiệp
- ☐ Tôi muốn có lựa chọn sinh con tại Nhà Sinh nở
- ☐ Tôi muốn hạn chế tối đa số lần thăm khám âm đạo và thực hiện việc này ở tư thế thoải mái nhất cho tôi bất cứ khi nào có thể

Giảm đau khi chuyển dạ

- ☐ vui lòng không đề xuất các biện pháp giảm đau bằng thuốc trừ khi tôi tự yêu cầu
- ☐ nếu tôi yêu cầu giảm đau, xin vui lòng cho tôi biết tôi đang ở giai đoạn nào của quá trình chuyển dạ
- ☐ nếu tôi yêu cầu giảm đau, tôi muốn được gợi ý các phương pháp không dùng thuốc trước, chẳng hạn như: ngâm mình trong nước, chườm ấm, TENS (kích thích điện), mát-xa bởi người hỗ trợ sinh nở, liệu pháp hương thơm và các kỹ thuật thở (bao gồm cả việc sử dụng còi hỗ trợ thở khi sinh)
- ☐ Tôi muốn được lựa chọn gây tê ngoài màng cứng
- ☐ nếu được gây tê ngoài màng cứng, tôi vẫn muốn có thể di chuyển được và chọn bất kỳ tư thế nào mình muốn

Rạch/bảo vệ tầng sinh môn

- ☐ Tôi muốn bảo vệ tầng sinh môn
- ☐ Tôi muốn thực hiện thủ thuật rạch tầng sinh môn
- ☐ Tôi chỉ đồng ý rạch tầng sinh môn nếu có chỉ định y khoa

Giai đoạn đầu của chuyển dạ

- ☐ Tôi muốn được tự do di chuyển trong giai đoạn đầu của chuyển dạ và có thể chọn các tư thế thoải mái
- ☐ Tôi muốn được sử dụng các dụng cụ hỗ trợ như: bóng tập sinh nở, ghế lười (beanbag chair), thang gió (wall bars), khăn quấn Rebozo và ghế đỡ đẻ, nệm, thảm.
- ☐ nếu cần phải truyền dịch cho tôi hay phải theo dõi tình trạng đứa bé, tôi vẫn muốn có thể di chuyển được và chọn bất kỳ tư thế nào mình muốn

Poród

zależy mi na pełnej i bieżącej informacji o postępie porodu

zależy mi, aby mój poród przebiegał naturalnie, bez interwencji

zależy mi na możliwości porodu w Domu Narodzin

zależy mi, aby ograniczyć liczbę badań przez pochwę i aby w miarę możliwości odbywały się one w dogodnej dla mnie pozycji

Łagodzenie bólu porodowego

proszę nie proponować mi farmakologicznych środków przeciwbólowych, zanim sama o to nie poproszę

jeśli poproszę o środki przeciwbólowe, proszę poinformować mnie, na jakim etapie porodu jestem

jeśli poproszę o ulżenie mi w bólu, prosiłabym o zaproponowanie mi w pierwszej kolejności niefarmakologicznych metod łagodzenia bólu porodowego takich jak: immersja wodna, ciepły okład, elektrostymulacja - Tens, masaż przez osobę towarzyszącą, aromaterapia, metody oddechowe (również z użyciem gwizdka porodowego)

chciałabym móc skorzystać ze znieczulenia zewnątrzoponowego

jeśli zostanie podane mi znieczulenie zewnątrzoponowe, chciałabym zachować możliwość poruszania się i przyjmowania dowolnej pozycji

Nacięcie/ochrona krocza

zależy mi na ochronie krocza

wolałabym mieć nacięte krocze

wyrażam zgodę na nacięcie krocza tylko w przypadku wskazań medycznych

Pierwszy okres porodu

chciałabym mieć swobodę poruszania się w pierwszym okresie porodu i możliwość wyboru dogodnych pozycji

chciałabym mieć możliwość korzystania ze sprzętów, takich jak: piłka, worek sako, drabinka, chusta Rebozo, stołeczek porodowy, materac, mata

jeżeli zaistnieje konieczność podania mi kroplówki lub monitorowania stanu dziecka, chciałabym zachować możliwość poruszania się i przyjmowania dowolnej pozycji

Giai đoạn hai của quá trình chuyển dạ

- ☐ Tôi chỉ muốn những nhân viên y tế thực sự cần thiết có mặt khi em bé chào đời
- ☐ Tôi muốn giảm độ sáng đèn và giữ yên tĩnh trong phòng vào thời điểm em bé chào đời
- ☐ Tôi muốn được tự chọn tư thế sinh con
- ☐ Trong giai đoạn hai của quá trình chuyển dạ, tôi muốn rặn theo bản năng—tức là rặn một cách tự nhiên
- ☐ Xin hãy hướng dẫn tôi trong lúc tôi rặn
Tôi muốn chạm vào đầu cháu khi bé đang dần chui ra ngoài

Giai đoạn ba của quá trình chuyển dạ

- ☐ xin hãy áp dụng biện pháp dự phòng băng huyết sau sinh: ☐ có ☐ không

Sau khi sinh bé

- ☐ Tôi muốn người đồng hành cùng tôi cắt dây rốn
- ☐ Xin hãy đợi ít nhất một phút sau khi sinh mới kẹp/cắt dây rốn
- ☐ Tôi muốn dây rốn chỉ được cắt sau khi đã ngừng đập; tôi hiểu rằng việc trì hoãn kẹp dây rốn có thể dẫn đến kết quả đo khí máu cuống rốn không chính xác
- ☐ Tôi muốn em bé được đặt lên bụng tôi để thực hiện „da kề da” trong bao lâu tùy ý chúng tôi—ít nhất là hai giờ
- ☐ Tôi muốn bắt đầu cho con bú ngay khi còn ở trong phòng sinh
- ☐ Tôi không có kế hoạch cho con bú
- ☐ Tôi muốn con tôi dùng tã mà tôi mang từ nhà đến; sau khi lần tiếp xúc đầu kết thúc, tôi muốn con tôi dùng các thứ mà tôi mang từ nhà đến

Caesarean section

- ☐ Tôi muốn người đồng hành được có mặt khi mổ đẻ
- ☐ Tôi muốn có cơ hội tiếp xúc với bé ngay khi có thể sau khi sinh
- ☐ Tôi muốn người đồng hành được thực hiện da kề da (phương pháp Kangaroo) với bé sau khi sinh

Đруги okres porodu

zależy mi, aby w trakcie rodzenia się dziecka obecny był tylko niezbędny personel

chciałabym prosić o przygaszenie światła i wyciszenie w chwili, gdy dziecko będzie wychodzić na świat

chciałabym mieć możliwość wyboru pozycji w której urodzę dziecko

w drugim okresie porodu chciałabym przeć zgodnie z tym, jak podpowiada mi instynkt – przeć spontanicznie

proszę o instruowanie mnie w trakcie parcia

w momencie wyłaniania się główki dziecka chciałabym jej dotknąć

Trzeci okres porodu

proszę o zastosowanie profilaktyki krwotoku okołoporodowego: tak nie

Po urodzeniu dziecka

zależy mi, by towarzysząca mi osoba mogła przeciąć pępowinę

proszę o odpięgnięcie noworodka nie wcześniej niż po 1 min zycia

zależy mi, by pępowina została przecięta dopiero, gdy przestanie tętnić, wiem, że późne odpięgnięcie noworodka może skutkować niemiarodajnymi wynikami gazometrii pępowinowej

chciałabym, aby moje dziecko było u mnie na brzuchu w kontakcie „skóra do skóry” tak długo, jak będziemy tego potrzebowali, minimum 2 godziny

chciałabym zainicjować karmienie piersią jeszcze w sali porodowej

nie planuję karmić dziecka piersią

chciałabym, aby moje dziecko zostało okryte w pieluszki, które przyniosłam z domu; po zakończeniu pierwszego kontaktu chciałabym, aby moje dziecko zostało ubrane w rzeczy, które przyniosłam z domu

Cesarskie cięcie

chciałabym, by osoba towarzysząca mogła być obecna podczas operacji

zależy mi, aby mieć możliwość jak najszybszego pierwszego kontaktu z dzieckiem

chciałabym, aby osoba towarzysząca mogła kangurować dziecko po urodzeniu

##Sinh con tại Madalińskiego

Chăm sóc sản khoa – các thông tin bổ sung – Opieka okołoporodowa – dodatkowe informacje

Chúng tôi tiếp nhận tất cả các sản phụ đến Bệnh viện Chuyên khoa Thánh nữ bảo hộ Gia đình và cung cấp dịch vụ chăm sóc tuân thủ các tiêu chuẩn chăm sóc sản khoa cũng như kiến thức y khoa hiện hành.

Do Szpitala Specjalistycznego im. Świętej Rodziny przyjmujemy wszystkie rodzące pacjentki, którym zapewniamy opiekę zgodnie ze standardami opieki okołoporodowej i aktualną wiedzą medyczną.

- người thân được phép có mặt cùng sản phụ trong quá trình chuyển dạ - pacjentce podczas porodu może towarzyszyć osoba bliska;
- sản phụ được phép dùng thức ăn dạng lỏng/sệt và đồ uống trong quá trình chuyển dạ nếu có sự đồng ý của nữ hộ sinh hoặc bác sĩ - w trakcie porodu możliwe jest spożywanie posiłków półpłynnych i napojów, za zgodą położnej lub lekarza;
- việc theo dõi tim thai liên tục (CTG), truyền oxytocin và bấm ối nhân tạo chỉ được thực hiện khi có chỉ định của bác sĩ - ciągły zapis KTG, oksytocyna, przebicie pęcherza płodowego odbywa się wyłącznie na zlecenie lekarskie
- sinh mổ hoặc các thủ thuật hỗ trợ sinh nở luôn cần có sự đồng ý của sản phụ - zabiegowe ukończenie porodu wymaga zawsze zgody pacjentki;
- các biện pháp giảm đau bằng thuốc—như sử dụng khí cười (nitrous oxide) hoặc gây tê vùng/gây tê dẫn truyền—được cung cấp khi có sự chấp thuận của bác sĩ - farmakologiczne łagodzenie bólu porodowego za pomocą gazu rozweselającego, znieczulenia regionalnego lub przewodowego jest możliwe za zgodą lekarza;
- trong ít nhất hai giờ sau khi sinh, chúng tôi đảm bảo thực hiện da kề da giữa mẹ và bé cũng như đánh giá trẻ sơ sinh theo thang điểm Apgar mà không làm gián đoạn việc tiếp xúc ấy - przez minimum 2 godziny po porodzie zapewniamy kontakt mamy i dziecka „skóra do skóry” oraz oceniamy noworodka w skali Apgar, nie przerywając tego kontaktu;
- chúng tôi tiến hành cân và đo cho trẻ sơ sinh sau ít nhất 2 giờ - ważymy i mierzymy noworodka minimum po 2 godzinach;
- trong trường hợp sinh mổ, sau khi mẹ và bé có sự tiếp xúc ngắn, người đi cùng có thể thực hiện phương pháp chăm sóc Kangaroo cho trẻ sơ sinh cho đến khi hoàn tất thủ thuật - w przypadku porodu zakończonego cięciem cesarskim, po krótkim kontakcie mamy i dziecka, osoba towarzysząca może kangurować noworodka, aż do zakończenia zabiegu;
- bác sĩ chuyên khoa sơ sinh sẽ thăm khám cho trẻ trong vòng 12 giờ sau khi sinh - badanie przez lekarza neonatologa odbywa się do 12 godzin po urodzeniu;
- trong thời gian nằm viện, trẻ sơ sinh luôn ở cùng mẹ tại phòng - podczas pobytu w Szpitalu, noworodek cały czas przebywa z mamą na sali;
- mọi hoạt động thăm khám, thủ thuật y tế cũng như việc chăm sóc trẻ đều được thực hiện khi có mặt mẹ hoặc cha - wszystkie badania oraz zabiegi medyczne, a także czynności pielęgnacyjne u dziecka, odbywają się zawsze w obecności matki lub ojca;
- tại Khoa Sản, chúng tôi hướng dẫn về cách chăm sóc trẻ sơ sinh - na Oddziale Położnictwa udzielamy instruktażu dotyczącego pielęgnacji noworodka;
- chúng tôi hướng dẫn, hỗ trợ và đồng hành cùng các bà mẹ trong việc nuôi con bằng sữa mẹ - instruujemy, pomagamy i wspieramy mamy w karmieniu piersią.